

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM THỦY
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 25 /2017/HSST

Ngày: 29/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY- TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Trường

Ông Lê Đình Thọ

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: ông Trịnh Minh Chữ - Thư ký Toà án nhân dân huyện CThủy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CThủy tham gia phiên toà:
Phạm Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29/8/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2017/HSST, ngày 10/ 7/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2017 ngày 10/8/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh C- Sinh ngày 05 tháng 10 năm 1986 tại xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp:Lao động tự do; Dân tộc:Kinh ;Quốc tịch:Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Nguyễn Minh Th (Đã chết) và bà Tăng Thị Th; Có vợ: Lê Thị B - Hiện đang lao động tại Ả rập xê út và 01 con sinh năm 2010; Tiền án/tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 12/5/2017 đến ngày 17/5/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú . Có mặt

- *Người bị hại:* anh Hoàng Trọng Ng - Sinh năm 1977; Trú tại Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:* Bà Tăng Thị Th (mẹ đẻ bị cáo)

Trú tại : Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Minh C bị VKSND huyện C truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 08 giờ ngày 10/5/2017, Nguyễn Minh C điều khiển xe máy Dream- BKS 36F8-5470 từ nhà đến nhà anh Hoàng Trọng Ng ở thôn T, xã C mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi, C mang theo 01 chiếc búa (Búa tạ loại nhỏ) và 01 chiếc đục bằng sắt. thấy nhà anh Ng không đóng cửa chính nên C

dùng xe ngoài cổng gọi, không có ai trả lời. Sau đó C mở cửa vào phòng khách nhà anh Ng, thấy buồng bên trái (Theo hướng cửa chính đi vào) có cửa khóa bằng khóa Việt tiếp màu đen. C quay ra lấy búa và đục sắt vào phá khóa cửa buồng để vào bên trong. C đi đến gần vị trí để kết sắt trong buồng dùng búa phá khóa, mở chiếc rương gỗ bên trên kết sắt lấy được một số tiền trong rương gỗ bỏ vào túi quần bên phải. Tiếp theo, C nhấc chiếc rương gỗ để xuống nền nhà và dùng búa đập mạnh vào cửa phía trước kết sắt làm kết cong, bật chốt khóa. C mở kết thấy bên trong có nhiều buộc tiền được đựng trong 01 túi nilon, C lấy toàn bộ số tiền trên rồi để chiếc rương gỗ lại vị trí ban đầu sau đó chạy ra sân bỏ tiền vừa trộm cắp được cùng chiếc búa, đục sắt vào bao bì để lên xe máy và đi về nhà. C cất chiếc búa ra phía sau nhà vệ sinh, chiếc đục sắt giấu phía sau tủ lạnh của gia đình mình. Sau đó đi xe máy mang theo số tiền vừa trộm cắp xuống Thị trấn C; trên đường đi C rẽ vào khu nghĩa địa để đếm tiền. C đếm được số tiền là 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng), sau đó C đến hiệu vàng H xã C mua 01 chiếc nhẫn tròn loại 01 (Một) chỉ vàng 9999 hết 3.400.000đ (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) mang về nhà đưa cho bà Tăng Thị Th (mẹ đẻ) cất giữ; ngày 11/5/2017 C mua đồ Inox hết số tiền 2.194.000đ (Hai triệu một trăm chín tư nghìn đồng); trả nợ cho anh Bùi Văn Th số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng); trả nợ cho anh Phạm Ngọc T số tiền 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng); số tiền còn lại C chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 12/5/2017, Nguyễn Minh C đến Cơ quan công an huyện C tự thú hành vi phạm tội của mình.

Ngày 07/6/2017, Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện C kết luận: 01 chiếc kết sắt Việt Tiếp có đặc điểm nêu trên (Tài sản của anh Hoàng Trọng Ng) trị giá 1.000.000đ (Một triệu đồng) .

***Về vật chứng vụ án:** CQĐT đã tạm giữ của Nguyễn Minh C một chiếc xe máy Dream- BKS 36F8-5470, 01 (Một) thanh kim loại dạng đột hình trụ có 6 cạnh, dài 26,5cm gồm 1 đầu tù và một đầu đập bẹt làm lưỡi. 01 chiếc búa bằng kim loại, KT 14cm x 06cm, cán gỗ hình tròn dài 55cm, đường kính 4,5cm (BL 25-26); 01 kết sắt của gia đình anh Ng. Các vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục THADS huyện C theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/5/2017, bà Tăng Thị Th giao nộp 01 (Một) chiếc nhẫn kim loại màu vàng, mặt trong có chữ “1 chỉ”, “9999”, “HAI NG”. Hiện được niêm phong, nhập kho lưu lý tại Kho bạc Nhà nước huyện C .

***Về bồi thường dân sự:** Ngày 17/5/2017 bà Tăng Thị Th đã bồi thường cho anh Hoàng Trọng Ng số tiền 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng). Anh Ng đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm .

Tại bản cáo trạng số **24/QĐ-KSĐT** ngày 10/7/2017 của VKSND huyện C đã quyết định truy tố: Nguyễn Minh C về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 138 - BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 điều 138; điểm b, p, h khoản 1, khoản 2 điều 46; khoản 1, 2 điều 60 lên mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Minh C từ 9-12 tháng tù cho hưởng án treo.

Về vật chứng đề nghị: Trả lại cho Nguyễn Minh C chiếc xe máy Dream-BKS 36F8-5470, trả lại cho bà Tăng Thị Th 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng, mặt trong có chữ “1 chỉ”, “9999”, “HAI NG”. Tịch thu tiêu hủy 01 kết sắt Việt Tiệp, 01 (Một) thanh kim loại, 01 chiếc búa bằng kim loại.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Minh C thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tình tiết nêu trong bản cáo trạng. Bị cáo khai nhận nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do vợ đi xuất khẩu lao động không có tin tức gì, ở nhà buồn chán, nên bị cáo sinh ra cờ bạc nợ nần nhiều người, do vậy mới nảy sinh ý định đi trộm cắp để lấy tiền trả nợ, bị cáo cũng không biết nhà anh Ng từ trước mà đi xe máy quan sát xem có nhà nào sơ hở thì vào trộm cắp, sau khi trộm được số tiền 12.000.000đ của gia đình anh Ng, bị cáo có mua một chiếc nhẫn vàng gửi bà Th, bị cáo nói dối là tiền khách hàng trả nợ nên mua vàng gửi mẹ, bà Th không biết đây là tiền có được do trộm cắp mà có. Nay bị cáo đã thực sự ăn năn hối lỗi đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm .

Người bị hại anh Hoàng Trọng Ng trình bày: Sáng ngày 10/5/2017 gia đình anh đi bán hàng, không có ai ở nhà, cửa cổng không khóa nên đã bị kẻ gian vào nhà, phá khóa rương gỗ và kết sắt lấy trộm số tiền khoảng 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) anh đã có đơn trình báo Công huyện C giải quyết, trong quá trình giải quyết anh cũng không nhớ chính xác số tiền bị mất, nên anh cũng thống nhất số tiền bị mất trộm là 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng), ngày 17/5/2017 bà Th đã bồi thường cho gia đình anh số tiền là 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng) trong đó có cả giá trị chiếc kết sắt bị phá hỏng. Nay tại tòa về phần dân sự anh không yêu cầu gì nữa, về hình phạt anh đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Tăng Thị Th trình bày: Bà không biết việc bị cáo C dùng tiền trộm cắp để mua nhẫn cho bà, sau khi sự việc xảy ra bà đã tự nguyện giao nộp chiếc nhẫn cho cơ quan công an, bà cũng phải đi vay mượn để bồi hoàn cho anh Ng, nên nay bà đề nghị được trả lại chiếc nhẫn vàng

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Minh C đều thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người bị hại, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án .

Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 10/5/2017 lợi dụng gia đình anh Hoàng Trọng Ng ở thôn T, xã C, huyện C

không có người ở nhà, cửa chính không khóa. Nguyễn Minh C đã dùng búa và đục sắt phá khóa cửa buồng ngủ, phá khóa rương gỗ, phá két sắt trộm cắp số tiền 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng). Hành vi của Nguyễn Minh C đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 138 - BLHS như Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật

Bị cáo Nguyễn Minh C là thanh niên còn trẻ, có sức khỏe, hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng không chịu lao động, cờ bạc dẫn đến nợ nần. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội hết sức liều lĩnh, táo tợn dùng búa phá khóa cửa của gia đình anh Hoàng Trọng Ng ngay giữa ban ngày, nên hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, mà còn gây mất trật tự xã hội, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù mới tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục và có tác dụng phòng ngừa chung

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau: đã tự nguyện khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo thực sự ăn, năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã đầu thú giúp cho cơ quan điều tra nhanh chóng giải quyết được vụ án, người bị hại tại phiên tòa đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình, vợ đi xuất khẩu lao động, bị cáo đang trực tiếp nuôi con còn nhỏ (có xác nhận của chính quyền địa phương) nên không cần phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Hoàng Trọng Ng đã nhận tiền bồi hoàn, không có yêu cầu gì về phần dân sự nên miễn xét.

Về vật chứng vụ án gồm:

- 01 chiếc xe máy Dream- BKS 36F8-5470, xe đã qua sử dụng của Nguyễn Minh C là phương tiện bị cáo dùng để đi thực hiện hành vi trộm cắp nên tịch thu sung công

- 01 két sắt Việt Tiệp, màu xanh, KT 44x64x28 cm của anh Hoàng Trọng Ng đã bị hỏng, anh Ng không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy

- 01 (Một) thanh kim loại dạng đột hình trụ có 6 cạnh, dài 26,5cm gồm 1 đầu tù và một đầu đập bè làm lưỡi; 01 chiếc búa bằng kim loại, KT 14cm x 06cm, cán gỗ hình tròn dài 55cm, đường kính 4,5cm không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy

- 01 (Một) chiếc nhẫn kim loại màu vàng, mặt trong có chữ “1 chỉ”, “9999”, “HAI NG” . Chiếc nhẫn này bị cáo dùng tiền trộm cắp được để mua cho bà Tăng Thị Th, nay bà Th đã bồi hoàn xong cho anh Ng nên trả lại cho bà Th

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 - BLHS:

Xử phạt: Nguyễn Minh C 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, Thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Minh C cho UBND xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 41 BLHS, điều 76 BLTTHS xử :

Tịch thu sung công: - 01 chiếc xe máy Dream- BKS 36F8-5470

Tịch thu tiêu hủy : - 01 kết sắt Việt Tiệp, màu xanh, KT 44x64x28 cm

- 01 (Một) thanh kim loại dạng đột hình trụ có 6 cạnh, dài 26,5cm gồm 1 đầu tù và một đầu đập bẹt làm lưỡi; 01 chiếc búa bằng kim loại, KT 14cm x 06cm, cán gỗ hình tròn dài 55cm, đường kính 4,5cm

(Theo biên bản giao nhận tang vật ngày 10/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C)

Trả lại cho bà Tăng Thị Th 01 (Một) chiếc nhẫn kim loại màu vàng, mặt trong có chữ “1 chỉ”, “9999”, “HAI NG” được niêm phong có dấu của cơ quan CSĐT huyện C, theo phiếu nhập kho lưu ký ngày 16/5/2017 tại Kho bạc Nhà nước huyện C.

Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS, điều 23 NQ số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai. Bị cáo, người bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan;
- CA huyện C;
- VKSND huyện C;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các Cơ quan hữu quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Thanh